

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY AN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 80/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 29/11/2022
V/v: “Xin ly hôn”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY AN, TỈNH PHÚ YÊN**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Bình.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Mạnh Tiến.

2. Ông Phạm Ngọc Trung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Ngọc Hà – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 161/2022/TLST- HNGĐ ngày 21 tháng 10 năm 2022, về việc: “ Xin ly hôn ” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 66/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 18 tháng 11 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện T, giữa các đương sự:

1.Nguyên đơn: Chị Phạm Thị L, sinh năm 1988.

Cư trú: Thôn Đ, thị Trấn P, huyện P, tỉnh Phú Yên.

2.Bị đơn: Anh Nguyễn Quang T, sinh năm 1984.

Cư trú: Thôn P, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên.

Các đương sự đều có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 26/9/2022 và lời trình bày của nguyên đơn chị Phạm Thị L tại phiên tòa:

- Về quan hệ hôn nhân: Tháng 01 năm 2022 tôi có tự tìm hiểu, tự nguyện kết hôn với anh Nguyễn Quang T, được UBND xã A cấp giấy CNKH vào tháng 01 năm 2022. Quá trình chung sống đến tháng 7 năm 2022 phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm, tính tình không hợp, có lần người khác đến nhà đòi nợ riêng của anh T, từ đó chúng tôi sống ly thân từ tháng 8/2022 đến nay. Tuy nhiên, thời gian gần đây đầu tháng 11/2022 anh T đã đánh

đập tôi dùng dao gây thương tích ở vùng tay của tôi. Trước đây tôi cũng đã gửi đơn ly hôn 1 lần rồi, sau đó rút đơn lại cho anh T một cơ hội, nhưng anh T không cải thiện tính nết, hiện tại tôi không còn tình cảm gì nên yêu cầu xin được ly hôn với anh T

- Về con chung: Không có con chung.
- Về tài sản chung: Tôi không yêu cầu Tòa án giải quyết.

***Bị đơn anh Nguyễn Quang T trình bày:**

- Về quan hệ hôn nhân: Về thời gian tìm hiểu, kết hôn như chị L trình bày và yêu cầu là đúng, tuy nhiên vấn đề mâu thuẫn là do chị L ngoại tình với người đàn ông khác, từ đó tôi bức tức và dùng dao đâm chị L. Tuy nhiên, bản thân tôi vẫn còn tình cảm với chị L và muốn đoàn tụ gia đình để chung sống hạnh phúc.

- Về con chung: Không có con chung.
- Về tài sản chung: Tôi không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tòa án nhân dân huyện Tuy An đã tiến hành hòa giải nhưng không thành

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Chị Phạm Thị L khởi kiện anh Nguyễn Quang T về việc: “ Xin ly hôn”. Đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện T

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị L và anh Nguyễn Quang T tự tìm hiểu tự nguyện kết hôn, được UBND xã A cấp giấy CNKH vào tháng 01/2022, trên cơ sở tự nguyện, đây là hôn nhân hợp pháp. Tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn chị L cho rằng quá trình chung sống, vợ chồng luôn bất đồng quan điểm, đầu tháng 11/2022 anh T dùng dao chém trúng tay chị L gây thương tích nên cương quyết xin ly hôn với anh T; Tại phiên tòa, anh T cho biết nguyên nhân mâu thuẫn là do chị L ngoại tình với người đàn ông khác, thừa nhận có dùng dao đâm chị L gây thương tích ở vùng tay của chị L, hiện tại vẫn còn tình cảm với chị L và muốn đoàn tụ gia đình.

HĐXX nhận định: Quá trình chung sống chị L và anh T có xảy ra mâu thuẫn, anh T có dùng dao gây thương tích ở vùng tay của chị L. Mặt khác, trước đây chị L có gửi đơn xin ly hôn với anh T, sau đó rút đơn khởi kiện và cho anh T một cơ hội, thế nhưng anh T không cải thiện tính nết, không chí thú làm ăn lương thiện và sống ly thân từ tháng 8/2022 không ai quan tâm đến ai. Cho thấy mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, cuộc sống chung không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên HĐXX chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn.

[3]. Về con chung: Không có con chung nên HĐXX không xem xét.

[4]. Về tài sản chung: Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa các bên đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên HĐXX không xem xét.

Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí HNGĐ-ST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình;

1. Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Chị Phạm Thị L được ly hôn với anh Nguyễn Quang T

2. Về án phí: Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Nguyên đơn chị L phải chịu 300.000 đồng án phí HNGĐ-ST, nhưng được khấu trừ số tiền 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí tại biên lai thu tiền số: 05620 ngày 21/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T

*Quyền kháng cáo: Các bên đương sự được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND huyện T;
- THADS huyện T;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trần Văn Bình

